

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH SƠN
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **03/2022/HS-ST**
Ngày 17/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN, TỈNH PHÚ THỌ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Gia Thắng.

2. Bà Nguyễn Thị Kim Trình.

Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Ngọc Thủy, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn tham gia phiên tòa:
Bà Đỗ Thị Minh Thanh, Kiểm sát viên.

Ngày 17/01/2022 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Toà án nhân dân huyện Thanh Sơn đưa ra xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 79/2021/TLST- HS ngày 23 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2022/QĐXXST - HS ngày 04 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thị Nụ**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nữ; Sinh ngày 01/8/1964 tại huyện Thanh Sơn, Phú Thọ; HKTT: Khu 10, xã Tất Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Văn hoá: 06/10; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Bố đẻ: Trần Văn Tàu (Đã chết); Mẹ đẻ: Nguyễn Thị Oanh (Đã chết); Chồng: Nguyễn Văn An (Đã chết); Con: có 04 con, lớn nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 1995; Anh chị em ruột: Bị cáo có 04 anh, chị, em, lớn sinh năm 1960, nhỏ sinh năm 1962, bị cáo là con thứ ba; Tiền sự: Không; Tiền án: Tháng 5/2021 Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn xét xử về tội Đánh bạc xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng.

Bị cáo không bị bắt tạm giữ, tạm giam. Bị cáo đang thi hành Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú tại khu 10, xã Tất Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

** Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà **Nguyễn Thị Tiến**, sinh năm 1954. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu 10, xã Tất Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

2. Anh **Phạm Trung Kiên**, sinh năm 1981. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu 4.1, xã Cự Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

3. Anh **Dương Thanh Hải**, sinh năm 1968. (Vắng mặt).

Địa chỉ: Khu 10, xã Tất Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15h 00 phút, ngày 28/9/2021, tại nhà ở của bà Nguyễn Thị Tiến, sinh năm 1954 ở khu 10, xã Tất Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ lần lượt có Phạm Trung Kiên, sinh năm 1981 có HKTT ở tổ 1, phường Đồng Tâm, TP Yên Bái, tỉnh Yên Bái, hiện tạm trú tại khu 4.1, xã Cự Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, Trần Thị Nụ, sinh năm 1964, Dương Thanh Hải, sinh năm 1968 đều thường trú tại khu 10, xã Tất Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ đến chơi. Khi đang ngồi uống nước Kiên nhìn thấy bộ bài tú lơ khơ có sẵn để tại bàn nên nảy sinh ý định đánh bạc sát phạt nhau bằng tiền nên đã rủ Nụ và Hải đánh sâm ăn tiền (lúc này bà Tiến đang ở sau nhà nên không có mặt), Hải và Nụ đồng ý. Kiên cầm bộ bài đi vào gian phòng ngủ nhà bà Tiến rồi cả ba cùng nhau đánh bạc. Sau khi đánh được khoảng 20 phút thì bà Tiến đi vào và cùng ngồi tham gia đánh bạc. Đến 17h cùng ngày, khi Tiến, Nụ, Kiên, Hải đang đánh bạc bằng hình thức đánh sâm thì bị Công an huyện Thanh Sơn phối hợp với Công an xã Tất Thắng kiểm tra phát hiện, thu giữ trên chiếu bạc số tiền 830.000đồng, 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân, 01 chiếu đôi bằng mảnh tre màu vàng, 01 chiếc chăn nhung và 03 điện thoại di động.

Kết quả xác minh thể hiện: Nguyễn Thị Tiến, Trần Thị Nụ, Dương Thanh Hải và Phạm Trung Kiên có hành vi đánh sâm ăn tiền với tổng số tiền thu giữ trên chiếu bạc là 830.000đồng (trong đó Nguyễn Thị Nụ có 210.000đồng; Nguyễn Thị Tiến có 280.000đồng; Dương Thanh Hải có 200.000đồng và Phạm Trung Kiên có 140.000đồng). Về nhân thân Nguyễn Thị Tiến, Dương Thanh Hải và Phạm Trung Kiên chưa có tiền án, tiền sự về hành vi Đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Đối với Trần Thị Nụ: ngày 28/5/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn xử phạt 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội “Đánh bạc”, tính đến ngày 28/9/2021 Trần Thị Nụ đang chấp hành án phạt tại xã Tất Thắng, huyện Thanh Sơn.

Quá trình điều tra đã xác định được như sau: Các đối tượng đánh bạc bằng hình thức đánh sâm sát phạt nhau bằng tiền, cụ thể: Người chơi sử dụng bộ bài tú lơ

khơ 52 quân chia cho mỗi người 10 quân bài, những quân bài còn lại đặt úp xuống chiếu bạc, người chơi ngồi vòng tròn đánh bằng cách chặn bài của nhau. Người thắng là người đánh hết các quân bài trên tay, những người còn lại là người thua, người thua phải trả cho người thắng số tiền tương ứng với số quân bài còn lại, mỗi quân bài 5.000đồng. Nếu trong ván bạc có người “Sâm” thì những người còn lại thua và phải trả cho người sâm 100.000đồng (sâm là người báo và đánh hết 10 quân bài mà không ai chặn đánh được quân nào). Người không đánh được quân bài nào trong một ván được gọi là treo và phải trả cho người thắng số tiền 80.000đồng; nếu người chơi đánh quân bài 2 mà người chơi khác chặn bằng tứ quý thì người bị chặn phải trả cho người chặn số tiền 80.000đồng. Quy ước quân bài từ thấp đến cao: quân bài theo thứ tự từ thấp đến cao là 3->4->5->6.....Q->K->A rồi đến 2 là quân bài cao nhất; quân bài cao chặn quân bài thấp, đôi cao chặn đôi thấp.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa điều tra, bị cáo Trần Thị Nụ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với tài liệu chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập như đã nêu trên.

Tại bản cáo trạng số: 02/CT-VKSThS ngày 21/12/2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn truy tố đối với bị cáo Trần Thị Nụ về tội "*Đánh bạc*" quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố về hành vi phạm tội của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Khoản 1 Điều 321, điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 55, Khoản 2 Điều 56, khoản 5 Điều 65, Điều 38 - Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Thị Nụ** từ **12** đến **15** tháng tù. Tổng hợp với **09** (Chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo của bản án số: 30/2021/HS-ST ngày 28/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Buộc bị cáo Trần Thị Nụ phải chấp hành chung cho cả hai bản án từ **21** tháng đến **24** tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo bị bắt đi thi hành án.

Áp dụng khoản 3 Điều 321 – BLHS, phạt bổ sung bị cáo Nụ từ 10 triệu đến 20 triệu đồng nộp ngân sách Nhà nước.

* Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 830.000đ (Tám trăm ba mươi nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân; 01 (một) chặn nhưng; 01 (một) chiếu đôi bằng mảnh tre màu vàng.

Trả lại cho bị cáo Trần Thị Nụ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J4 màu hồng đã cũ lắp sim số 0962.350.495 nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Xác nhận Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Sơn đã trả lại: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1k màu đen đã cũ, lắp sim số 0975.095.233 cho anh Dương Thanh Hải và 01 (một) điện thoại di động OPPO F1s màu vàng đã cũ, lắp sim số 0392.316.397 cho anh Phạm Trung Kiên là hợp pháp.

Bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng hình phạt thấp nhất để bị cáo tự cải tạo, tu dưỡng bản thân thành người lương thiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền về trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng theo quy định của pháp luật.

[2]. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng, cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Bị cáo Trần Thị Nụ là bị án đang chấp hành hình phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo tại Bản án hình sự sơ thẩm số 30/2021/HS-ST, ngày 28/5/2021 của TAND huyện Thanh Sơn, lại tiếp tục thực hiện hành vi đánh bạc ngày 28/9/2021 bằng hình thức đánh sâm ăn tiền tại nhà ở của bà Nguyễn Thị Tiến, sinh năm 1954 ở khu 10, xã Tát Thắng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ. Tổng số tiền bị cáo cùng các đối tượng khác tham gia đánh bạc thu giữ trên chiếu bạc là 830.000đồng. Mặc dù số tiền bị cáo tham gia đánh bạc dưới 5.000.000đ, nhưng bị cáo đã có tiền án về tội đánh bạc nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội đánh bạc quy định tại khoản 1 Điều 321- BLHS.

Khoản 1 Điều 321 - Bộ luật Hình sự năm 2015 quy định:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”. Như vậy Cáo trạng số 02/CT-VKSThS, ngày 21/12/2021 của Viện Trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn và luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3]. Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng nhưng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã cố ý, xâm phạm trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội và ảnh hưởng xấu đến khu dân cư, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Trước lần phạm tội này, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn xét xử về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân, mà lại cố ý phạm tội trong thời gian đang chấp hành hình phạt. Hành vi đó của bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật nên cần xử phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Trần Thị Nụ có 01 tiền án, tại bản án số 30/2021/HS-ST ngày 28/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, đây là tình tiết định tội đối với hành vi đánh bạc ngày 28/9/2021 nên bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự trong vụ án này. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Thị Nụ đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5]. Căn cứ nhân thân, tính chất mức độ thực hiện hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy: Những phân tích, đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo của Kiểm Sát Viên tại phiên tòa là có căn cứ nên phạt bị cáo trên mức khởi điểm của khung hình phạt mà điều luật qui định về tội “Đánh bạc” ngày 28/9/2021 và tổng hợp hình phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo tại Bản án số: 30/HS-ST, ngày 28/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai Bản án là có căn cứ qui định tại khoản 2 Điều 56; Khoản 1 Điều 321- BLHS. Cách ly bị cáo

khỏi cộng đồng xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo sớm hoàn lương trở thành người sống có ích cho gia đình và xã hội.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Nụ hiện đang sống tại nhà 02 tầng xây trên diện tích đất 120m² tại khu 10, xã Tất Thắng huyện Thanh Sơn là tài sản chung của vợ chồng bị cáo, bị cáo có thu nhập ổn định từ nghề làm nông nghiệp. Trong năm 2021 hai lần bị cáo Nụ thực hiện hành vi đánh bạc nên ngoài hình phạt chính cần phạt bổ sung một khoản tiền nhất định để nộp ngân sách Nhà nước, mới bảo đảm tính răn đe, giáo dục đối với bị cáo.

[7]. Về xử lý vật chứng: Số tiền 830.000đồng bị cáo và các đối tượng khác sử dụng vào việc đánh bạc, cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

Đối với: 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân; 01 chiếc đôi bằng mảnh tre màu vàng; 01 chiếc chăn nhung là công cụ các bị cáo dùng vào việc đánh bạc không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Các đồ vật Cơ quan điều tra tạm giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J4 màu hồng đã cũ lắp sim số 0962.350.495 của bị cáo Nụ, là phương tiện liên lạc hàng ngày của bị cáo, không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Sơn đã trả lại các tài sản không liên quan đến tội phạm cho chủ sở hữu hợp pháp gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO A1k màu đen đã cũ, lắp sim số 0975.095.233 cho anh Dương Thanh Hải và 01 điện thoại di động OPPO F1s màu vàng đã cũ, lắp sim số 0392.316.397 cho anh Phạm Trung Kiên là có căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 106- BLTTHS.

[8]. Về các vấn đề khác:

Đối với Nguyễn Thị Tiến: Vừa là chủ nhà, vừa trực tiếp tham gia đánh bạc, tuy nhiên trong quá trình đánh bạc Tiến không thu tiền hồ hay bất cứ khoản tiền gì khác của người chơi, số tiền sử dụng đánh bạc là 280.000đồng, bản thân chưa có tiền án tiền sự về hành vi Đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Do đó hành vi của Nguyễn Thị Tiến là vi phạm hành chính quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 26 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Cơ quan CSĐT đã chuyển hồ sơ và đề nghị Công an huyện Thanh Sơn xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thị Tiến là đúng pháp luật.

Đối với Dương Thanh Hải và Phạm Trung Kiên: Trực tiếp tham gia đánh bạc, tuy nhiên số tiền sử dụng đánh bạc của Hải là 200.000đồng; Kiên là 140.000đồng; bản thân Hải và Kiên đều chưa có tiền án tiền sự về hành vi Đánh bạc, tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc. Do đó hành vi của Dương Thanh Hải và Phạm

Trung Kiên là vi phạm hành chính quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 26 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ. Cơ quan CSĐT đã chuyển hồ sơ và đề nghị Công an huyện Thanh Sơn xử phạt vi phạm hành chính đối với Dương Thanh Hải và Phạm Trung Kiên là đúng pháp luật.

[9]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng: Khoản 1+3 Điều 321, điểm s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 56; Khoản 5 Điều 65 và Điều 38- Bộ luật Hình sự.

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Thị Nụ phạm tội "*Đánh bạc*".

Xử phạt bị cáo: Trần Thị Nụ **09** (Chín) tháng tù. Tổng hợp với **09** (Chín) tháng tù cho hưởng án treo của bản án số: 30/2021/HS-ST ngày 28/5/2021 của Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ, buộc bị cáo Trần Thị Nụ phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai bản án là 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Thị Nụ 10.000.000đ (Mười triệu đồng), nộp ngân sách Nhà nước.

2. Xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng: Khoản 1; Điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước số tiền 830.000đồng (Tám trăm ba mươi nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) bộ bài tú lơ khơ gồm 52 quân; 01 (một) chiếc đôi bằng mảnh tre màu vàng; 01 (một) chiếc chăn nhung.

Trả lại cho bị cáo Trần Thị Nụ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J4 màu hồng đã cũ lắp sim số 0962.350.495, nhưng tạm giữ để đảm bảo việc thi hành án.

Xác nhận: Thủ tục trả lại tài sản cho chủ sở hữu hợp pháp do Cơ quan CSĐT - Công an huyện Thanh Sơn thực hiện tại các biên bản trả lại đồ vật, tài liệu ngày 10/12/2021 là hợp pháp.

Vật chứng là đồ vật đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra bàn giao cho cơ quan Thi hành án dân sự huyện Thanh Sơn theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 23/12/2021. Vật chứng là tiền đang được tạm giữ ở tài khoản số 3949.0.1054594.00000 tại kho bạc huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

3. Án phí: Áp dụng: khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Trần Thị Nụ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại UBND nơi cư trú để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2- Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30- Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKS ND huyện + tỉnh;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Hồ sơ công tác THAHS;
- UBND TT Thanh Sơn;
- UBND xã Tất Thắng;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Thị Bích Thủy